

Bạch Thư Của Hòa Thượng Thích Tâm Châu : Đại Nạn Của Phật Giáo và đất Nước, 1966

Sang năm 1966, Đại Hội Giáo Hội lại bắt buộc tôi phải làm Viện Trưởng thêm một nhiệm kỳ nữa. Giáo Hội e ngại các tướng lãnh tranh giành ảnh hưởng nhau, không thể có cơ sở vững vàng để xây dựng đất nước được, Giáo Hội yêu cầu Hội Đồng Lập Hiến. Sự yêu cầu này được phát động khắp các cấp Giáo Hội Nhưng chỉ trong vài tháng việc yêu cầu bầu cử Quốc Hội Lập Hiến đã được Chính Quyền các Tướng lãnh chấp nhận vào ngày 14-4-1966.

Sau khi phong trào bầu cử Quốc Hội Lập Hiến đã được thỏa mãn, nhân danh Viện Trưởng, tôi đã gửi thư thông cáo tới các nơi biết : ngưng sự tranh đấu, và chỉ đặt các chương trình xây dựng đạo pháp mà thôi.

Ngày 2 tháng 5 năm 1966 tôi đáp máy bay sang Colombo, thủ đô nước Tích Lan, cùng đại biểu Tăng Già các nước soạn thảo Hiến Chương và thành lập Giáo Hội Tăng Già Thế Giới bắt đầu từ ngày 6-5-1966. và tôi đảm trách chức vụ Phó Chủ Trì.ch.

Từ Tích Lan trở về, tôi ghé thăm Malaysia và Singapore để cảm ơn sự hỗ trợ tinh thần trong cuộc tranh đấu 1963 vừa qua.

Vào 11 giờ sáng ngày 29-5-1966, tôi về tới Saigon, được tin đang có biểu tình trong thành phố Saigon và một số nơi khác tại miền Trung. Tôi không hiểu, khi tôi đi vắng, ở nhà có Thượng Tọa Trí Quang, Thượng Tọa Thiện Minh, do đâu lại phát động lại phong trào tranh đấu ?

Tôi về tới VN Quốc TỰ, bước chân vào cửa văn phòng Viện Trưởng Viện Hóa Đạo của tôi thì có một biểu ngữ nền vàng chữ đỏ ghi : "Muốn quần chúng tuân theo kỷ luật thì phải theo quần chúng". Tôi vào tới bàn giấy của tôi thì có một đĩa máu, một con dao và một huyết thư : Yêu cầu các Thượng tọa trong Viện Hóa Đạo, không được theo Thượng tọa Tâm Châu".

Tôi định lên chánh điện VN Quốc TỰ lễ Phật, tại đây có mấy các vị Tăng thanh niên không cho tôi vào chánh điện VN Quốc TỰ và hăm dọa, ai muốn vào chùa hãy bước qua xác chết của họ..

Tôi vô cùng chán nản, không biết cách nào vẫn hồi trật tự được. Tôi trở về chùa Từ Quang. Về chùa Từ Quang cũng có một đĩa máu, một con dao và huyết thư "Cấm tôi không được hoạt động nữa". Và, người trong chùa cho biết là họ hăm dọa sẽ đốt xe, ám sát. Và, chính các vị Tăng thanh niên đang tụ tập tại Niệm Phật Đường Quảng Đức

(Bàn Cờ) định sang chùa Từ Quang giết tôi. May có Sư Cô Vân biết được, cấp báo cho tôi biết. Tôi trốn thoát. (4)

Từ đó, tôi phải đi nghỉ, nay tại nhà này, mai tại nhà khác, nay tại Viện Nhu Đạo Quang Trung, mai tại Nha Tuyên Úy Phật Giáo.

Từ đó, VN Quốc Tự bị Tăng Ni và quân chúng theo CS nắm giữ, thao túng, liên tục ngày này qua ngày khác, ra đường Trần Quốc Toản, ngã 6 Saigon - Chợ Lớn biểu tình, đá đảo và đốt hình nộm Tổng Thống Mỹ, Tướng Thiệu, Tướng Kỳ. Tôi không dám tới và làm việc tại Việt Nam Quốc Tự nữa.

Tại Huế, Đà Nẵng và vài nơi khác tại miền Trung cũng vậy, không sao vẫn hỏi được trật tự.. Lại thêm, sự xích mích giữa Tướng Nguyễn Chánh Thi và các Tướng tại Saigon. Nhóm Lập Trường ở Huế ra đòi, đòi hỏi bầu Quốc Hội, đòi hỏi ngưng chiến tranh.

Kết cuộc, các Tướng Saigon mang quân ra vẫn hỏi trật tự miền Trung. Thượng Tọa Trí Quang cùng nhóm tranh đấu tại Huế, kêu gọi Phật tử đem bàn thờ Phật ra đường, để ngăn cản bước tiến của Quân Đội Chính Phủ, cho các cán bộ CS nằm vùng, trà trộn tẩu thoát.

Phong trào mang bàn thờ Phật ra đường lan tràn khắp nơi và vào cả đến Saigon. Tại Saigon họ đem ảnh Phật ra để trên đồng rác.

Nhìn cảnh tượng ấy tôi cảm thấy đau lòng, liền ra một thông bạch yêu cầu Phật tử không nên đem Phật ra đường. Thượng Tọa Thiện Hoa Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo đột nhiên ra một thông báo tán thành việc đem Phật ra đường. (5)

Tại Đà Nẵng cũng như một số nơi khác, ngoài việc đem Phật ra đường, còn ghim súng, nắp sau tượng Phật bắn ra, khi quân đội tiến vào kiểm soát chùa.

Đem Phật ra đường rồi, Thượng Tọa Trí Quang vào Tòa Hành Chánh tỉnh Thừa Thiên tuyệt thực. Sau, chính phủ đưa Thượng Tọa Trí Quang vào Saigon, ở nhà bác sĩ Nguyễn Duy Tài. Thượng Tọa vẫn duy trì việc tuyệt thực (có uống nước thuốc dưỡng sức), cho đến khi chính phủ quân nhân y lời hứa hồi tháng 4-1966, bầu cử Quốc Hội Lập Hiến vào ngày 3-9-1966.

Sau khi thanh toán sự hỗn loạn tại Huế và một số tỉnh khác tại miền Trung, thì tại Đô thành Saigon, chính phủ cũng thanh toán xong nhóm nào loạn tại VN Quốc Tự. Tòa Đô Chính Saigon chính thức viết thư xin lỗi Giáo Hội : "Vì nạn bất đắc dĩ phải thanh toán nhóm nào loạn tại Việt Nam Quốc Tự, chứ thực tâm, chính phủ không dám xâm phạm vào tôn giáo".

Tôi trở về làm việc tại Việt Nam Quốc Tự, nhưng một số các vị tranh đấu nhất định không về. Các vị cho rằng, chính phủ xúc phạm đến tôn giáo và cho tôi là thân Chính

Quyền. Tại miền Trung, Thượng Tọa Trí Quang cho tuyên truyền rằng : "Mỹ mua đứt Tâm Châu với 3 triệu Mỹ kim và cho tôi là cậu của Tướng Nguyễn Cao Kỳ, đem quân đội ra tàn sát Phật tử miền Trung v.v...".

Đó là chỗ nảy sinh ra sự mâu thuẫn giữa tôi và các vị tranh đấu. Từ chỗ mâu thuẫn ấy, tại Saigon, Thượng Tọa Trí Quang và nhóm tranh đấu vu khống cho tôi là người Mỹ cho tôi 1 triệu Mỹ kim và trả lương cho tôi mỗi tháng là 20 ngàn Mỹ kim. Thực ra, tôi chưa được một dollar của Mỹ, chứ nói chi đến vạn, đến triệu. (6)

Tôi vẫn nhẫn nại làm việc, tuân theo lời dạy của Hòa Thượng Tăng Thống Thích Tịnh Khiết triệu tập Đại Hội Giáo Hội tại Việt Nam Quốc Tự từ chiều 21-10-1966.

Buổi chiều ngày 22-10-1966, Đại Hội mới duyệt xét chương trình nghị sự xong.

Bất ngờ, 3 giờ sáng ngày 23-10-1966, tại chùa Ấn Quang một số các Thượng Tọa đã lén lút thành lập Hội Đồng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất và đề cử Thượng Tọa Thích Thiện Hoa làm Viện Trưởng, coi như lật đổ tôi. Từ đó có ra Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Ấn Quang.

Vậy, đâu là chỗ chia đôi và lũng đoạn Giáo Hội Thống Nhất ?

Sau đó, Viện Hóa Đạo Ấn Quang chuyển hướng theo đường hướng "Hòa Bình Khuynh Tả". Viện Hóa Đạo Ấn Quang cử các vị ra nước ngoài liên lạc với các nhóm phản chiến, yêu cầu Mỹ rút quân, phản đối chính sách chống Cộng của Việt Nam Cộng Hòa, đòi hòa bình. Viện Hóa Đạo Ấn Quang cử Thượng Tọa Nhất Hạnh làm Trưởng Phái Đoàn Hòa Bình bên cạnh Hòa Đàm Paris.

Ấn Quang là một Phật Học Đường danh tiếng, cung ứng cho nhu cầu phát triển Phật Giáo miền Nam rất nhiều. Nhưng từ nửa năm 1966 trở đi, Ấn Quang đã bị cưỡng ép làm nơi tranh đấu của các vị ưa tranh đấu. Sang năm 1967, tôi triệu tập 8 Giáo Phái, Hội Đoàn tại VN Quốc Tự, tuyên bố rút lui chức Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Đại Hội đề cử Thượng Tọa Thích Thiện Tường (người Nam), lên thay thế tôi làm Viện Trưởng. Và, Đại Hội này nhận thấy Hiến Chương Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất đã bị chủ trương "nhất thống", tiêu diệt các Giáo Phái, Hội Đoàn, nên Đại Hội đã tu chính bản Hiến Chương ấy, cho phù hợp với các Giáo Phái, Hội Đoàn. Bản Hiến Chương tu chính này được thông báo cho chính phủ của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu biết. Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã ký sắc luật 23/67 ngày 18/7/1967, công nhận Hiến Chương ấy.

Sau khi rút lui khỏi Viện Hóa Đạo, tôi trở ra chùa Từ Quang Vũng Tàu của tôi, vui cùng cảnh vật thiên nhiên, cho vui bớt những sự ưu tư, vất vả.

Tại Saigon, Giáo Hội Thống Nhất Ấn Quang lại phát động phong trào tranh đấu, đòi hỏi không được tu chính Hiến Chương. (Thực vô lý, Ấn Quang chỉ có 3 Giáo Phái, Hội

Đoàn, mặc dù Tăng Ni Phật tử đông. VN Quốc Tự có 8 Giáo Phái, Hội Đoàn - dù rằng người ít - vẫn có quyền tu chính Hiến Chương, chứ không phải hủy bỏ Hiến chương).

Đùng một cái, một hôm vào khoảng 7 giờ tối, một số Tăng tại chùa Ấn Quang, được sự hỗ trợ của các dân biểu thân Ấn Quang có súng, như Kiều Mộng Thu v.v... đột nhập vào VN Quốc Tự bắt thượng Tọa Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Thích Thiện Tường, cùng với rất đông chư Tăng, đem vènhốt tại chùa Ấn Quang. Ngày hôm sau, Nha Tuyên Ủy Phật Giáo can thiệp, mời các vị Ấn Quang ra khỏi Việt Nam Quốc Tự.. Sau đó, Giáo Hội Thống Nhất tại VN Quốc Tự lại phải đề cử Thượng Tọa Thích Minh Thành (người Nam) lên làm Viện Trưởng.

Vẫn chưa yên. Lại một hôm khác, vào chập tối, phe Ấn Quang lại đem người, đem khí giới, tái chiếm VN Quốc Tự một lần nữa Lần này họ bắt hết Tăng chúng, lấy hết đồ đạc, nhiều máy may của VN Quốc Tự và đốt cháy một dãy nhà phía tay trái Quốc Tự. Nha Tuyên Ủy Phật Giáo lại phải can thiệp để vấn hồi trật tự..

Sau biến cố này, Giáo Hội Thống Nhất tại VN Quốc Tự phải đề cử Thượng Tọa Thích Tâm Giác, Giám Đốc Nha Tuyên Ủy Phật Giáo, kiêm nhiệm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, mới yên.

Hai lần Ấn Quang đánh phá VN Quốc Tự như trên, hỏi ai làm như nhóp cho lịch sử Phật Giáo VN ?

Sự việc rõ ràng như thanh thiên bạch nhật, mà nhóm tranh đấu của Ấn Quang, được sự hỗ trợ ngầm của CS nằm vùng, lái nhai vu khống cho VN Quốc Tự chia rẽ Giáo Hội, Thích Tâm Châu phá hoại và lũng đoạn Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất. Thực như câu phương ngôn của Việt Nam thường nói : "Vừa đánh trống vừa ăn cướp, vừa ăn cướp vừa la làng". Cây đồng, lấy thịt đè người, mặc sức vu khống, thao túng không coi nhân quả là chi cả !

Cho đến nỗi những vị Tăng không biết chút gì về việc tranh đấu, việc xây dựng Giáo Hội, cũng như các vị Tăng, Ni Phật - từ ở xa, hay sau này, cũng a dua, hòa theo sự tuyên truyền nhồi sọ của nhóm tranh đấu Ấn Quang và CS nằm vùng trong suốt hơn 30 năm nay Thực tội nghiệp !

Nói thẳng thắn, cuộc chiến tranh Quốc Cộng tại Việt Nam, không có một tôn giáo, một đoàn thể nào, không bị CS nằm vùng gây chia rẽ, phá hoại. Thiên Chúa Giáo có những cán bộ gộc nằm vùng như Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng v.v... Phật Giáo cũng vậy, CS nằm vùng từ thượng tầng, tới hạ tầng, càng dễ dàng hơn.

Thực sự, cuộc tranh đấu từ tháng 6-1966, cho đến nay chia đôi Giáo Hội, đều do bàn tay CS đạo diễn, làm hại cho Phật Giáo và quốc gia VN không nhỏ. Vì vậy, Phật Giáo không phải là không có trách nhiệm, liên đới đến sự đổ nát VNCH cho CS. Vấn đề

này, chính Hòa Thượng Thích Huyền Quang cũng thường nhắc đi nhắc lại : CS từng tuyên bố : "Phật Giáo Ấn Quang hai lần có công với Cách Mạng".

*** Vấn đề hòa hợp hòa giải và các tạp sự sau đó**

Đầu thập kỷ 1970. hòa đàm Paris đang tiến đến hồi mặc cả có lợi nhiều cho CS, thì tại VN phe tranh đấu Ấn Quang, do Thượng Tọa Thích Trí Quang lãnh đạo, đã cho thành lập phong trào Hòa Hợp Hòa Giải Dân Tộc, do ông Vũ Văn Mẫu được coi là Thủ Lãnh. Phong trào này không được sự tán thành của hai Thượng Tọa Thiện Minh và Huyền Quang. Vì hai Thượng Tọa này không tán thành phong trào Hòa Hợp Hòa Giải Dân Tộc, nên Thượng Tọa Trí Quang và phe nhóm của Thượng Tọa đã tung ra một chiến dịch bôi bẩn Thượng Tọa Thiện Minh và Thượng Tọa Huyền Quang một cách tàn nhẫn. Cũng vì chiến dịch này, trong suốt một năm, Giáo Hội Thống Nhất Ấn Quang không thể triệu tập được Đại Hội để bầu cử chức vụ Viện Trưởng Viện Hóa Đạo vì Thượng Tọa Thích Thiện Hoa đã viên tịch, khiến cho Thượng Tọa Thích Trí Thủ là một vị Tổng Vụ Trưởng phải đứng lên xử lý thường vụ.

Tình hình biến chuyển hoàn toàn bất lợi cho VNCH. Ngày 30-4-1975, là ngày cáo chung của chế độ VNCH. Những bộ mặt thân CS đã lộ rõ nguyên hình, không ai mà không rõ.

- Khi quân CS từ rừng về Saigon, đã có lần 500 Tăng, Ni của phe tranh đấu Ấn Quang ra đón chào

- Ngày 19-5-1975, phe tranh đấu Ấn Quang đã tổ chức sinh nhật Hồ Chí Minh tại chùa Ấn Quang.

- Hiệp Thương Chính Trị thống nhất hai miền Nam-Bắc của CS, một Thượng Tọa của phe Ấn Quang đã làm một bài tham luận, nịnh CS, kể công của Ấn Quang và đả kích Nha Tuyên Úy Phật Giáo cùng Giáo Hội Thích Tâm Châu.

- Vào khoảng năm 1980, 1981, chính Thượng Tọa Thích Trí Thủ Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Ấn Quang cùng các vị cao cấp nhất phe tranh đấu Ấn Quang đã tích cực vận động thành lập và tham gia vào Giáo Hội Phật Giáo VN tại chùa Quán Sứ (Hà Nội), mà người ta thường gọi là "Giáo Hội Quốc Doanh", hay "Giáo Hội Nhà Nước".

Chỉ có các Thượng Tọa : Thiện Minh, Huyền Quang, Đức Nhuận, Quảng Độ và một số nhỏ các vị khác không tán thành, nên bị bắt hay bị giết.

- Vào khoảng năm 1986, 1987, Ông Gorbachev, Tổng Bí Thư Đảng CS Liên Xô chủ trương cởi mở, thì tại VN ông Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí Thư Đảng CSVN cũng theo chủ trương ấy. Sau đó, Chủ Nghĩa CS bị tan rã tại Nga, tại Đông Âu, thì tại VN, hình thức chuyển hướng là sự cần thiết để sống còn của họ.. Họ đã cho các chùa được sinh hoạt tín ngưỡng một phần nào, trả một số cơ sở cho các chùa, cho một số thanh niên Tăng, Ni được học hỏi Phật Pháp. Và, có thể bước đầu thí nghiệm của họ, họ cho

một số người nào đó, đòi hỏi quyền tự do dân chủ, để tiện dịp nhận diện những người quyết tâm tranh đấu, để có thể triệt hạ sau này

Hòa Thượng Thích Đôn Hậu đã khơi mở ra phong trào Phật Giáo Thống Nhất tại hải ngoại, và Hòa Thượng Thích Huyền Quang tiếp nối sùng nghiệp ấy.

Tại Hoa Kỳ cũng tổ chức thống nhất rầm rộ. Kết cuộc có ra hai, ba Giáo Hội Thống Nhất. Tại Âu Châu, có nhiều Giáo Phái hoạt động riêng biệt. Nhưng có một số chùa, có các vị Tăng trung niên và thanh niên, kết hợp thành Giáo Hội Thống Nhất Âu Châu Tại Úc, dân số VN tỵ nạn vào khoảng 150 ngàn người, Giáo Hội Thống Nhất Úc và Tân Tây Lan đã thành hình, với số Tăng, Ni ít ỏi, số chùa độ trên mười ngôi, số Phật tử tới các chùa, tính chung lại vào khoảng 7, 8 ngàn người. Nội bộ Giáo Hội thì không ổn định và có vẻ phức tạp.

Hòa Thượng Thích Huyền Quang tại VN, đang là người trỗi lên, đòi lại danh xưng và sự phục hoạt của Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất. Hòa Thượng là người đầy đảm lược, đầy kinh nghiệm với chủ nghĩa CS. Tôi rất kính mến Hòa Thươ.ng. Tôi đã viết thư khích lệ Hòa Thươ.ng. Tôi luôn luôn cầu nguyện cho việc làm của Hòa Thượng được thành công viên mãn.

Cuộc tranh đấu hiện nay tại VN do Hòa Thượng Huyền Quang lãnh đạo thực vô cùng khó khăn. Khó khăn bởi bao mưu cơ, xảo thuật của Thích trí Quang cũ, nằm trong Giáo Hội Nhà Nước, ngăn trở. Khó khăn bởi Hiến Pháp CS bao vây. Khó khăn ngay trong nội bộ Giáo Hội Thống Nhất Ấn Chương "Tập quyền, kỳ thị" thiếu thiện cảm với các Giáo Phái Phật Giáo khác. Và, có thể có khó khăn với các tôn giáo khác, qua những nhận xét sâu xa. (7)

Tuy nhiên, CS là kẻ thù chung của nhân loại Nhân loại xóa bỏ những mặc cảm riêng tư, và tích cực phục vụ chung cho chính nghĩa Chính nghĩa quyết thắng. Chủ nghĩa CS không sao tránh khỏi luật đào thải, và chắc chắn phải nhường chỗ cho thể chế tự do, dân chủ của toàn dân VN.

*** Kết luận**

Giáo Pháp của đức Phật Thích Ca Mưu Ni thấm nhuần vào lòng dân VN đã gần hai ngàn năm. Phật Giáo đã hòa đồng cùng vận mệnh thịnh suy của dân tộc. Phật Giáo đã sản sinh những nhân vật đức hài hòa trong sự nghiệp cứu nước và dựng nước.

Nhưng, đôi khi, Phật Giáo cũng bị những nhân vật cậy tài, ý thế, kỳ thị, thiếu sáng suốt, thiếu hy xả, gây tan nát cho đạo giáo và Quốc Gia không ít.

Phật Giáo tôn trọng tự do nhân chủ tuyệt đối, không chủ trương "tập quyền" cho một cá nhân hay một nhóm người Vì, hễ có tập quyền là có độc tài, có bè phái, có những thủ đoạn để củng cố quyền lực.

Gần một thế kỷ nay, nhân loại bị đau khổ đến cùng cực bởi nạn "tập quyền" của CS. Ba mươi năm nay Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất chủ trương, "tập quyền" chưa thấy đem lại tia hy vọng hòa hợp và an lạc cho đại chúng. Phật Giáo VN tại Hoa Kỳ triển miên trong sự chia rẽ, đã có hai, ba tổ chức thống nhất. Phật Giáo VN tại Úc, "tập quyền" thống nhất trong tay một nhân vật tham độc, thiếu tài đức, gây bè phái, kỳ thị Trung, Bắc, hãm hại huynh đệ đồng đạo, mặc cho gần trăm ngàn Phật tử VN tỵ nạn tại Úc không nơi nương tựa, mặc cho danh dự Phật Giáo VN bị tổn thương nặng nề !

Ôi, Phật Giáo VN ! Ôi, Phật Giáo VN !

Ai gây chi lắm niềm đau khổ,

Vũ trụ nài van đến nghẹn lời !

(Lửa thiêng đạo mâu)

Kính bạch Quý Ngài,

Kính thưa Quý vị,

Bạch thư này viết ra trong hoàn cảnh bất đắc dĩ. Bạch thư này được viết ra bằng những giòng lệ nóng thương đời, thương đạo Bạch thư này ra đời, có người ưa có người không ưa, vì sự thật mất lòng. Nhưng, giả dối phải nhường chỗ cho sự thật, để cho Quốc Gia, cho Đạo Pháp được trường tồn, cho nhân dân VN được thức tỉnh, và cho nhân loại được hưởng niềm an lạc của chính pháp.

Cầu nguyện Tam Bảo từ bi gia hộ, chuyển hóa đất nước VN, đạo giáo VN, nhân dân VN sớm thoát khỏi ách CS, thành một nước tự do, dân chủ, ấm no, hạnh phúc và thịnh vượng. Chuyển hóa tâm niệm của các cấp Phật Giáo trong và ngoài nước, biết rõ mình, như lời Phật dạy, tiến tu và đạt tới đích giác ngộ, giải thoát. Cầu mong Quý Ngài và Quý vị luôn luôn được niềm an vui như ý, trong ánh đạo từ bi và trí tuệ.

Source: http://groups.google.com/group/ott.vietnamese/browse_thread/thread/d422e3c247fab49a/34a1d3f7bd9da762?hl=en&lnk=st&q=-34a1d3f7bd9da762

Thích Tâm Châu (1921-) là một vị hòa thượng Phật giáo Việt Nam. Ông từng là một vị lãnh đạo trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

Thân thế và hoạt động

Ông sinh tại Ninh Bình, Việt Nam, quy y học đạo từ năm 11 tuổi.

Ông là một thành viên sáng lập Tổng hội Phật giáo Việt Nam tại Huế năm 1951, sang năm sau thì được tôn là Phó chủ tịch hội đồng trị sự Giáo hội Tăng già Việt Nam.

Đầu thập niên 1960 thời Đệ nhất Cộng hòa Việt Nam, ông cùng Thích Trí Quang và Thích Thiện Minh điều hành Ủy ban liên phái bảo vệ Phật giáo để tranh đấu đòi bình quyền tôn giáo. Khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất ra đời năm 1964 thì ông được chọn làm Viện trưởng Viện Hóa Đạo của Giáo hội.

Sơ với đường lối đấu tranh kịch liệt chống chính phủ Việt Nam Cộng hòa của Thích Trí Quang (nhóm Ấn Quang) thì hòa thượng Thích Tâm Châu cổ động con đường trung hòa hơn^[1] (thường gọi là nhóm Việt Nam Quốc tự hay nhóm Viện Hóa Đạo).

Sau năm 1975, ông ty nạn tại Canada và định cư tại Montréal, nơi ông sáng lập Tổ đình Từ Quang.

Hòa thượng hiện là Thượng thủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam trên thế giới^[2].

Ông còn là một học giả Phật học với nhiều tác phẩm dịch thuật và khảo luận.

Chú thích

1. ^ <http://library2.usask.ca/vietnam/index.php?state=view&id=906>
2. ^ <http://www.vietbao.com/?ppid=45&pid=45&nid=136394>

Liên kết ngoài

- [Thư mục trước tác của Hòa thượng Thích Tâm Châu](#)
- [Nhân xét về HT Thích Tâm Châu theo hồ sơ giải mật của Cơ quan tình báo trung ương CIA](#)
- [Bình về thơ của HT Thích Tâm Châu](#)

Nguồn: <http://nhavanqlvnchnamnan.blogspot.com/2009/05/bach-thu-cua-hoa-thuong-thich-tam-chau.html>

www.vietnamvanhien.org

